

TẬP ĐOÀN  
BUU CHÍNH VIỄN THÔNG  
VIỆT NAM  
**BỆNH VIỆN BUU ĐIỆN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~2299~~/BVBD-VTTBYT

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2024

V/v: gửi báo giá cung ứng Dụng cụ và vật  
tư y tế (Bổ sung lần 5 năm 2024)

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Bưu điện có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu mua Vật tư y tế tiêu hao cho Trung tâm Hỗ trợ Sinh sản với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Bưu điện

Địa chỉ: Số 49 phố Trần Điền, phường Định Công, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ tên: Lương Thị Hạnh

Chức vụ: Chuyên viên Phòng Vật tư – TBYT

Số điện thoại: 0944 272 244

Địa chỉ email: [vttbyt.bvbd01072013@gmail.com](mailto:vttbyt.bvbd01072013@gmail.com)

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại địa chỉ:

Phòng Vật tư – TBYT, tầng 6, Bệnh viện Bưu điện, số 49 phố Trần Điền, phường Định Công, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.

(Gửi Bản excel và bản scan báo giá ký người đại diện pháp luật vào email: [vttbyt.bvbd01072013@gmail.com](mailto:vttbyt.bvbd01072013@gmail.com))

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 09 tháng 8 năm 2024 đến trước 8h 30 phút ngày 19 tháng 8 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 360 ngày, kể từ ngày 19 tháng 8 năm 2024.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục Vật tư tiêu hao (gọi chung là Hàng hóa). Chi tiết tại phụ lục 01 đính kèm.

2. Địa điểm giao hàng:

Bệnh viện Bưu điện, cơ sở Định Công: Số 49 phố Trần Điền, phường Định Công, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 2 ngày kể từ ngày đặt hàng.

4. Thanh toán: Chuyển khoản 100% giá trị hóa đơn trong vòng 90 ngày kể từ ngày giao hàng và hóa đơn.

5. Các thông tin khác (nếu có).

Mẫu báo giá tại Phụ lục đính kèm.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các đơn vị./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VTTBYT.

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phạm Trường Giang**

PHỤ LỤC

MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số: 2229/BVBD-VTTBYT ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Bệnh viện Bưu điện)

TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Bưu điện

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Bưu điện, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị và dịch vụ liên quan

| STT | Danh mục Hàng hóa <sup>(2)</sup> | Ký, mã, nhãn hiệu, model <sup>(3)</sup> | hãng sản xuất <sup>(4)</sup> | Mã HS <sup>(5)</sup> | Năm sản xuất <sup>(6)</sup> | Xuất xứ <sup>(7)</sup> | Số lượng chính <sup>(8_1)</sup> | Số lượng tùy chọn mua thêm <sup>(8_2)</sup> | Đơn giá <sup>(9)</sup> (VND) | Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND) | Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND) |
|-----|----------------------------------|-----------------------------------------|------------------------------|----------------------|-----------------------------|------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------|
| 1   |                                  |                                         |                              |                      |                             |                        |                                 |                                             |                              |                                                  |                                  |
| 2   |                                  |                                         |                              |                      |                             |                        |                                 |                                             |                              |                                                  |                                  |
| 3   |                                  |                                         |                              |                      |                             |                        |                                 |                                             |                              |                                                  |                                  |
| 4   |                                  |                                         |                              |                      |                             |                        |                                 |                                             |                              |                                                  |                                  |

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của Hãng hóa)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 360 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày ....tháng....năm.... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng.....năm.....

### **Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

### **Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục hàng hóa” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model của hàng hóa tương ứng với chủng loại hàng hóa ghi tại cột “Danh mục Hàng hóa”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể hãng sản xuất của hàng hóa tương ứng với chủng loại hàng hóa ghi tại cột “Danh mục Hàng hóa”.
- (5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hàng hóa.
- (6), (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa.
- (8\_1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng chính nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8\_2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng tùy chọn mua thêm nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hàng hóa hoặc toàn bộ hàng hóa. Đối với các hàng hóa nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của hàng hóa.

(11): Cách tính:  $(11) = [(8\_1) + (8\_2)] * (9)$ . Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

PHỤ LỤC 01

( Kèm theo công văn số 2299 /BVBD-VTTBYT ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Bệnh viện Bưu điện)

| STT | Mã mời thầu | Tên hàng hóa              | Yêu cầu kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | ĐVT | Số lượng | Vùng lãnh thổ sản xuất | Phân loại           |
|-----|-------------|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------|------------------------|---------------------|
| 1   | G13.128     | Máy hút dịch              | 1. Cấu hình gồm:<br>- Máy chính: 01 cái<br>- Bình đựng dịch: 02 cái<br>- Dây silicon có filter lọc: 01 cái<br>- Filt lọc: 02 cái<br>- Dây silicon dài: 01 cái<br>- Hướng dẫn sử dụng: 01 bộ<br>2. Thông số kỹ thuật:<br>- Điện áp nguồn: AC 220V/50Hz<br>- Điện vào: 180VA<br>- Chân không tối đa: 80Kpa<br>- Chân không điều chỉnh trong khoảng 20Kpa đến chân không tối đa<br>- Dòng khí tối đa: 20L/Min (760mmHg)<br>- Độ ồn: 60dB<br>- Bình hút dịch: 2500ml/bình, một máy có 2 bình<br>- Khối lượng: 15,5kg<br>- Kích thước: 360x320x480mm.<br>- Sai số kích thước: ± 2%.<br>3. Yêu cầu khác: Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nhiệm vụ thu và đưa vào sử dụng. | Cái | 1        | Không yêu cầu          | Trang thiết bị y tế |
| 2   | G13.12      | Điện cực cầm máu dạng dao | - Điện cực cầm máu dạng dao, sử dụng nhiều lần, hấp tiệt trùng được                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Cái | 8        | G7                     | Trang thiết bị y tế |

|   |         |                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |     |   |               |                     |
|---|---------|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|---|---------------|---------------------|
| 3 | GBS5.12 | Xe đẩy cấp cứu màu đỏ chuyên dụng | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước (Dài x rộng x cao) mm: (750 x 475 x 925) mm <math>\pm</math> 3%</li> <li>- Thân xe: kết cấu bằng cột kép, làm bằng thép phủ sơn tĩnh điện, khung xe chắc chắn, các mặt của xe (bao gồm cả mặt phẳng bàn) được làm bằng nhựa ABS chống nhiễm khuẩn, chống mài mòn, chống ăn mòn và oxy hóa.</li> <li>- Xe có 05 ngăn kéo (02 ngăn kéo nhỏ, 02 ngăn kéo kích thước vừa và 01 ngăn kéo có kích thước lớn) được thiết kế với hệ thống trượt nhẹ nhàng.</li> <li>- Khóa trung tâm: 01 bộ</li> <li>- Bánh xe: 04 cái, loại bánh đúc đường kính bánh xe từ <math>\varnothing</math> 95 - 100mm, trong đó có tối thiểu 02 bánh có khóa.</li> <li>- Có tay đẩy</li> <li>- Màu sắc chủ đạo: Xanh dương, xám, đỏ.</li> <li>- Công suất tải trọng của ngăn kéo: <math>\geq</math> 25kg</li> <li>- Tổng công suất tải trọng: <math>\geq</math> 80kg</li> <li>- Phụ kiện đi kèm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 02 thùng rác có nắp đậy, làm bằng nhựa cứng, dung tích tổng <math>\geq</math> 4 lít.</li> <li>+ 01 Cọc truyền.</li> <li>+ 01 Bàn viết cho y tá.</li> <li>+ 01 Tấm CPR.</li> <li>+ 01 Ổ điện.</li> <li>+ 01 Giá đỡ cho monitor.</li> <li>+ 01 hộp nhựa dùng để đựng chất thải y tế hoặc kim tiêm đã qua sử dụng.</li> <li>+ 01 ngăn đựng đồ bên mép xe.</li> </ul> </li> <li>- Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nhiệm thu và đưa vào sử dụng.</li> </ul> | Cái | 4 | Không yêu cầu | Trang thiết bị y tế |
|---|---------|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|---|---------------|---------------------|

|   |         |                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |     |    |    |                     |
|---|---------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----|----|---------------------|
| 4 | G13.101 | Bộ đặt nội khí quản sợi quang ánh sáng LED     | <p>Yêu cầu chào đơn giá chi tiết cho từng bộ phận cấu thành:</p> <p>01 bộ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán đèn đặt nội khí quản kích thước: 146 mm x 29 mm: 01 chiếc. Bóng đèn (tích hợp trong cán đèn): 01 chiếc</li> <li>- Lưới đèn đặt nội khí quản cỡ từ #2 đến #5 kích thước từ 100mm x 21mm đến 175mm x 25mm: 04 chiếc</li> <li>- Có hộp đựng bảo quản dụng cụ với 6 hộp chứa dụng cụ, gồm 1 hộp để cán đèn, và 5 hộp để lưới đèn các cỡ từ cỡ #1 đến #5.</li> </ul> <p>Thông số:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vật liệu: được làm bằng đồng thau và thép không gỉ, được mạ bằng nikel chrome với khóa trên thân để chống trơn trượt</li> <li>- Bóng LED: 3V</li> <li>- Cường độ sáng 40,000 LUX</li> <li>- Nhiệt độ màu: 5,000 K</li> <li>- Loại lưới Macintosh, làm bằng thép không gỉ, bề mặt trơn nhẵn</li> <li>- Các lưới đèn có thể hấp tiệt trùng lên đến 134°C (max)</li> <li>- Tất cả các lưới và cán đèn được chào phải được dán nhãn rõ ràng bằng khắc tên nhà sản xuất/nhãn hàng, mã số dụng cụ/model của dụng cụ đó trên bề mặt của mỗi dụng cụ.</li> <li>- Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nhiệm thu và đưa vào sử dụng.</li> </ul> | Bộ  | 10 | G7 | Trang thiết bị y tế |
| 5 | G13.129 | Lưới đèn đặt nội khí quản dùng cho trẻ sơ sinh | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lưới đèn đặt nội khí quản kích thước: từ <math>\geq (90 \times 20)</math>mm đến <math>\leq (92 \times 22)</math>mm.</li> <li>- Được làm bằng đồng thau và thép không gỉ, được mạ bằng nikel chrome với khóa trên thân để chống trơn trượt.</li> <li>- Loại lưới Macintosh, làm bằng thép không gỉ, bề mặt trơn nhẵn</li> <li>- Có thể hấp tiệt trùng lên đến 134°C (max)</li> <li>- Lưới được dán nhãn rõ ràng: khắc tên nhà sản xuất/nhãn hàng, mã số dụng cụ/model của dụng cụ đó trên bề mặt.</li> </ul> <p>Sử dụng tương thích với bộ đặt nội khí quản sợi quang ánh sáng LED 4 lưới</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Cái | 5  | G7 | Trang thiết bị y tế |
| 6 | G4.174  | Kim kẹp clip Polymer mở mờ các cỡ              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mũi cong, dài 27cm. Làm từ thép không gỉ chất lượng cao.</li> <li>- Có vòng mã hóa theo màu sắc tương ứng với Clip</li> <li>- Tối thiểu có các cỡ: ML, L, XL.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Cái | 3  | G7 | Trang thiết bị y tế |

|   |         |                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |     |       |               |                     |
|---|---------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------|---------------|---------------------|
| 7 | G11.464 | Túi máu đơn 250ml                                                           | <p>Hệ thống túi máu dùng một lần bằng PVC, hàn liền khối.<br/>Có khả năng thu thập 250ml máu toàn phần.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Túi chứa sẵn 35ml dung dịch chống đông CPDA - 1 để bảo quản máu toàn phần tới 35 ngày ở 4 độ C <math>\pm</math> 2 độ C</li> <li>- Kim lấy máu cỡ 16G</li> <li>- Kích thước túi chính: cao <math>130 \pm 5</math> mm, chiều rộng bên trong <math>120 \pm 5</math> mm</li> </ul> <p>Dây lấy máu dài <math>980 \pm 40</math> mm, đường kính trong <math>3,0 \pm 0,1</math> mm, đường kính ngoài <math>4,4 \pm 0,1</math> mm (tương ứng với độ dày thành ống = (đường kính ngoài - đường kính trong)/2 là 0,7mm), có 12 đoạn mã số, mã số được in bằng laser.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sức bền của túi: Túi chịu lực ly tâm 5000g trong 10 phút, chịu áp lực 0,7kg/cm<sup>2</sup> trong 10 phút, bền nhiệt độ trong khoảng -80 độ C tới 37 độ C <math>\pm</math> 2 độ C.</li> </ul> | Túi | 400   | Không yêu cầu | Trang thiết bị y tế |
| 8 | G6.1331 | Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng thông số miễn dịch cho máy Alinity | <p>Là huyết thanh QC (kiểm tra chất lượng) có giá trị để theo dõi độ chính xác của các quy trình xét nghiệm</p> <p>Đóng gói 60 ml</p> <p>Tương thích với máy Alinity đang sử dụng tại Bệnh viện</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | ml  | 480   | Không yêu cầu | Trang thiết bị y tế |
| 9 | G9.14.3 | Đĩa nuôi phôi liên tục Timelapse                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có 16 vi giếng nuôi cấy phôi, đánh số thứ tự, nằm trong 2 khoang, mỗi khoang có thể chứa được 180 <math>\mu</math>l môi trường.</li> <li>- 4 giếng rửa, mỗi giếng chứa được từ 25-30 <math>\mu</math>l môi trường nuôi cấy.</li> <li>- Đĩa có thể chứa được 1,6 ml dầu phủ</li> <li>- Dùng trong điều kiện môi trường nuôi cấy không tạo ẩm</li> <li>- Tương thích kính hiển vi thông thường và kính hiển vi đảo ngược.</li> <li>- Kích thước: 50mm <math>\times</math> 70 mm</li> <li>- Có nắp đậy, đóng gói riêng lẻ từng cái. Có mã code 2D thể hiện đặc tính kỹ thuật cho lô sản phẩm.</li> <li>- Tiệt trùng bằng tia E theo ISO 11137 - SAL <math>10^{-6}</math>.</li> <li>- Thử nghiệm độc tố đối với phôi bằng phôi chuột 1 tế bào - tối thiểu 80% túi phôi mở rộng sau 96 giờ. Thử nghiệm độc tố theo ISO 10993-5</li> </ul>                                                                            | Cái | 1.200 | EU            | Trang thiết bị y tế |

|    |         |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |     |        |    |                                |
|----|---------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--------|----|--------------------------------|
| 10 | G9.14.2 | Đĩa tạo phôi                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích nuôi cấy: 21,5 cm<sup>2</sup>;</li> <li>- Thân và nắp đĩa hình trụ, không có diềm, nganh, tai.</li> <li>- Đường kính: 54 mm, chiều cao: 11mm-14 mm;</li> <li>- Đường kính nắp: 57mm (<math>\pm 2</math>mm), Chiều cao nắp: 10mm (<math>\pm 0.5</math>mm),</li> <li>- Khử trùng bằng chiếu xạ, mức độ an toàn tiệt trùng (chiếu xạ): 10-6;</li> <li>- Vật liệu polystyrene kiểm nghiệm USP cấp VI;</li> <li>- Kiểm nghiệm MEA-test, không chứa nội độc tố gây sốt (non- pyrogenic).</li> <li>- Kiểm nghiệm USP Class VI</li> <li>- Kiểm nghiệm HSSA</li> <li>- Kiểm soát và thử nghiệm khả năng di động tiến tới ban đầu của tinh trùng &gt;79%</li> <li>- Kiểm soát và thử nghiệm khả năng di động tiến triển của tinh trùng sau 24 giờ &gt;70%</li> </ul> | Cái | 10.000 | EU | Trang thiết bị y tế            |
| 11 | G9.70.1 | Bình tạo âm và màng lọc thể hệ 2      | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Mỗi bộ gồm: 01 Bình có dung tích: 125 ml, được làm bằng nhựa y tế, có nắp đậy và 01 ống dẫn khí. Tiệt trùng từng bộ.</li> <li>+ Mỗi bộ bình tạo âm sẽ kèm theo 1 màng lọc 0,2<math>\mu</math>m (<math>\pm 0.02 \mu</math>m), tiệt trùng từng cái.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bộ  | 6      | G7 | Không phải trang thiết bị y tế |
| 12 | G9.2    | Casette chứa cọng rơm chứa phôi 140mm | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều dài 140mm</li> <li>- Chịu được nhiệt độ âm sâu khi trữ lạnh trứng hoặc phôi;</li> <li>- Khả năng chứa cọng trữ phôi: 3 cọng 0,5 ml (không que), 8 cọng 0,25 ml (không que), 3 cọng 90 mm (có que),</li> <li>- Đóng gói tiệt trùng.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Cái | 48.000 | EU | Không phải trang thiết bị y tế |